

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Tên Công ty: Công ty cổ phần LICOGI 14
Năm báo cáo: 2015

I. Thông tin chung:

1. *Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 14**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2600106234 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu vào ngày 12 tháng 9 năm 2005, đăng ký thay đổi lần 6 vào ngày 29 tháng 7 năm 2015.
- Vốn điều lệ: 34.480.000.000, đồng (*Ba mươi bốn tỷ, bốn trăm tám mươi triệu đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: Số 2068 Đại lộ Hùng Vương - phường Nông Trang - thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ
- Số điện thoại: 0210 3953543
- Số fax: 0210 3953542
- Website: www.licogi14.com
- Mã cổ phiếu: L14

Quá trình hình thành và phát triển

- *Quá trình hình thành và phát triển*
Công ty Cổ phần LICOGI 14 tiền thân là Xí nghiệp thi công cơ giới số 14 được thành lập theo quyết định số 184/BXD-TCCB ngày 11/2/1982 của Bộ xây dựng với nhiệm vụ thi công san lấp mặt bằng, đào móng các hạng mục công trình nhà máy tuyển quặng APatít (Tầng Loông - Bảo Thắng - Lào Cai).
Ngày 02/01/1996, Bộ trưởng Bộ Xây Dựng có quyết định số 01/BXD-TCLĐ đổi tên thành Công ty cơ giới và xây lắp số 14.

Thực hiện nghị định số 187/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của chính phủ về việc chuyển Công ty nhà nước thành Công ty cổ phần, Bộ Xây Dựng có quyết định số 1453/QĐ-BXD ngày 18/7/2005 và quyết định số 1703/QĐ-BXD ngày 09/9/2005 chuyển Công ty cơ giới và xây lắp số 14 thành Công ty cổ phần LICOGI 14, có trụ sở chính tại: Số 2068 Đại lộ Hùng Vương - phường Nông Trang - thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ.

Theo Quyết định số 314/QĐ-SGDHN ngày 01/7/2011, Công ty cổ phần LICOGI 14 đã được chấp nhận đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty cổ phần LICOGI 14 tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Các sự kiện khác:

2. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:*

- Ngành nghề kinh doanh:

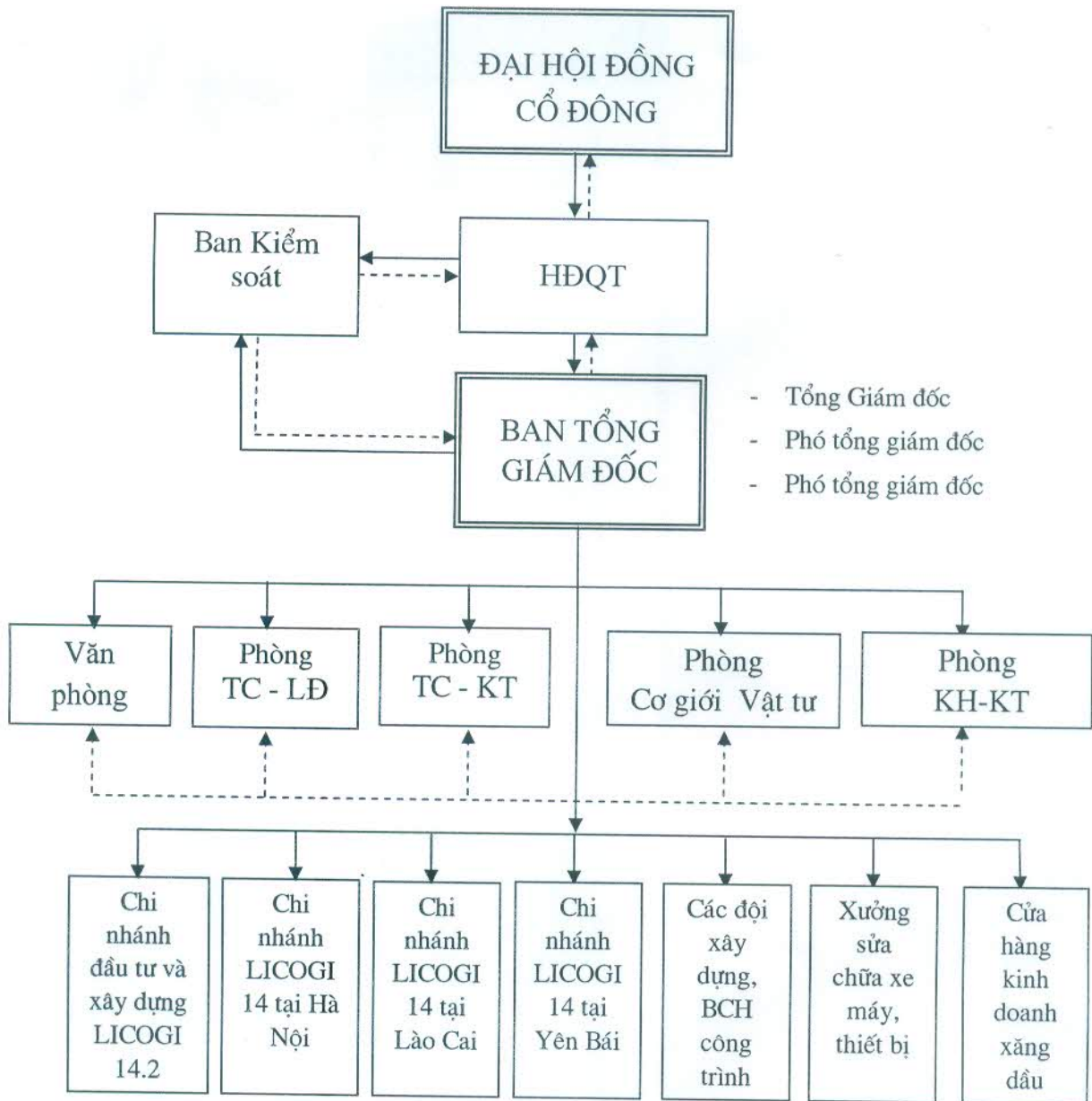
Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2600106234 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu vào ngày 12 tháng 9 năm 2005, đăng ký thay đổi lần 6 vào ngày 29 tháng 7 năm 2015, Các ngành nghề kinh doanh chính như sau:

- Xây dựng nhà các loại
- Chuẩn bị mặt bằng.
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ.
- Lắp đặt hệ thống điện.
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
- Xây dựng công trình công ích.
- Lắp đặt xây dựng hệ thống xây dựng khác.
- Hoàn thiện công trình xây dựng.
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện.
- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao.
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.
- Sản xuất cấu kiện kim loại.
- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại.
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.
- Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh.
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.
- Sửa chữa máy móc, thiết bị.
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác.
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.
- Khai thác khoáng hóa chất và khoáng phân bón.
- Khai thác quặng sắt.
- Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt.
- Khai thác gỗ.
- Khai thác lâm sản khác trừ gỗ.
- Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp.
- Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan.
- Nuôi trồng thủy sản nội địa.
- Khai thác thủy sản nội địa.
- Sản xuất giống thủy sản.
- Khai thác quặng kim loại quý hiếm.
- Trồng rừng và chăm sóc rừng.
- Địa bàn kinh doanh (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): Phú Thọ, Lào Cai

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

010
ÔNG
ỔP
CO
7 TRI

- Mô hình quản trị:



- Cơ cấu bộ máy quản lý : Gồm 05 phòng ban và 04 chi nhánh
- Các công ty con, công ty liên kết: Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Để ngày càng ổn định và phát triển, Công ty đang hướng tới các mục tiêu sau đây:

- Tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận thông qua mở rộng hình thức sở hữu và huy động vốn, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và phương pháp quản lý tiên tiến.

- Tạo công ăn việc làm, duy trì quyền làm chủ của người lao động trong công ty.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước và đảm bảo lợi nhuận cho Công ty, đảm bảo duy trì và ngày càng tăng lợi tức cho các cổ đông.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

02
 3T
 HẢ
 GI
 T.F

Trong thời gian trước mắt cũng như về lâu dài, công ty sẽ tiếp tục thực hiện những chiến lược phát triển đã vạch ra:

- Phát triển và nâng cao năng lực của Công ty;
- Đầu tư phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao;
- Huy động, tăng vốn Điều lệ nâng cao khả năng đầu tư, sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư, sản xuất, kinh doanh trong những lĩnh vực sản xuất kinh doanh chủ yếu truyền thống, đồng thời mở rộng và phát triển thêm các ngành sản xuất kinh doanh mới có nhiều tiềm năng.
- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt diễn biến thị trường trong nước và thế giới nhằm dự đoán đúng xu hướng thị trường để đưa ra các quyết định phù hợp;
- Tăng cường công tác quản lý các mặt, đặc biệt là quản lý chi phí, quản lý nợ và đổi mới chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng tốt yêu cầu sản xuất kinh doanh.

5. Các rủi ro:

Trong hoạt động xây lắp, việc giải ngân vốn thường chậm, quá trình hoàn tất hồ sơ thi công cũng như thông nhất phê duyệt quyết toán giữa chủ đầu tư và nhà thầu thường mất nhiều thời gian dẫn tới tình trạng chủ đầu tư nợ dây dưa, chậm thanh toán cho các công ty xây dựng thường xảy ra, thậm chí có nhiều trường hợp không thu được vốn. Nếu doanh nghiệp không lựa chọn được các chủ đầu tư có năng lực tài chính tốt, tình trạng nợ thanh toán công trình có thể xảy ra, làm giảm hiệu quả sử dụng vốn và hiệu quả hoạt động kinh doanh của đơn vị.

Trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, trong trường hợp thị trường bất động sản có dấu hiệu trầm lắng hoặc thậm chí là đóng băng có thể dẫn đến việc đầu tư góp vốn trong dự án của Công ty không thực hiện được, dẫn đến nợ đọng kéo dài, chi phí tài chính tăng cao.

Ngoài ra, trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng, xăng dầu, khi lạm phát tăng cao, giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng cao lại thêm sự cạnh tranh mạnh mẽ trên thị trường có thể ảnh hưởng tới hiệu quả kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Nhìn chung trong năm Công ty cổ phần LICOGI 14 vẫn luôn giữ vững được sự tăng trưởng và ổn định.

Song song với quá trình phát triển về sản xuất kinh doanh, các chế độ chính sách của Công ty đối với người lao động ngày càng được hoàn thiện, thu nhập của người lao động ngày càng được cải thiện.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	639.869.886.050
2	Các khoản giảm trừ	-
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	639.869.886.050
4	Giá vốn hàng bán	598.764.339.306
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	41.105.546.744

6	Doanh thu hoạt động tài chính	2.211.199.341
7	Chi phí tài chính	4.483.168.248
	Trong đó: Chi phí lãi vay	4.483.168.248
8	Chi phí bán hàng	4.309.144.210
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.469.373.833
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	26.055.059.794
11	Thu nhập khác	150.000.000
12	Chi phí khác	31.381.000
13	Lợi nhuận khác	118.619.000
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	26.173.678.794
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	5.569.386.303
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	195.726.852
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	20.408.565.639
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5.626
19	Cổ tức trên cổ phiếu	1.500

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kỳ báo cáo
1	Cơ cấu tài sản:		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	6,01
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	93,98
2	Cơ cấu nguồn vốn:		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	86,15
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	13,84
3	Khả năng thanh toán:		
	- Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,10
	- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1,09
4	Tỷ suất lợi nhuận:		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	4,16
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,19
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	30,06

